

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 11-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh.
2. Bà Trần Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Viết H, sinh ngày 03/12/1993 tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Vũ Viết M và bà Trần Thị G; Có vợ là Nguyễn Thị D (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2013 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam đến tháng 8 năm 2015 xuất ngũ về địa phương.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; trú tại thôn N1, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Viết M, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

2. Bà Trần Thị G, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Như T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn C1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết, nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/10/2021, H đã liên hệ với chị Vũ Thị Minh T để nhờ chị T có bạn nào ở thành phố Thái Bình thì xin cho H ngủ nhờ qua đêm vì H không còn tiền thuê xe về nhà. Sau đó chị T nhờ anh Nguyễn Văn T là nhân viên quán “Lẩu nướng 999”, địa chỉ tại số 467, đường L, tổ 9, phường K, thành phố Thái Bình cho H ngủ nhờ. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H được anh T dẫn lên phòng ngủ tầng 2 của quán để ngủ. Ngủ cùng anh T và H còn có anh Nguyễn Duy Th (đã nằm ngủ từ trước). Anh Th nằm ở vị trí trong cùng, anh T nằm ở vị trí giữa, H nằm ngủ ở vị trí ngoài cùng gần cửa ra vào. Trước khi đi ngủ anh T cắm sạc pin cho điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, màu tím trị giá 2.000.000 đồng của T và để cạnh vị trí H nằm ngủ. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 29/10/2021, H tỉnh dậy, thấy anh Th và anh T còn đang ngủ say. Lúc này H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh T để cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. H dùng tay trái cầm đầu sạc tay phải cầm điện thoại rút ra khỏi dây sạc rồi bỏ điện thoại vào túi quần phải. Sau đó H nhẹ nhàng mở cửa phòng đi xuống tầng một thì thấy có 01 chìa khóa xe máy màu đen để ở mặt bàn cạnh cầu thang và 02 xe máy: 01 chiếc dạng xe ga để phía trong; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng - đen, biển kiểm soát 17B1-751.19 trị giá 4.500.000 đồng của anh T để ở phía ngoài, đầu xe quay hướng vào bên trong quán, đuôi xe hướng ra cửa quán. H đi lại lấy chiếc chìa khóa để ở bàn cắm vào ổ khóa của xe máy biển kiểm soát 17B1-751.19 rồi dùng chân gạt chân chống, dắt xe lùi ra gần cửa ra vào, dùng tay phải mở chốt khóa cửa phía trong để mở cửa, dắt xe ra ngoài quán và

quay lại khép cửa. Sau đó H nổ máy, điều khiển xe đi về hướng huyện Đ để tìm địa điểm cầm cố tài sản. Khoảng 07 giờ ngày 29/10/2021, H điều khiển xe đến cửa hàng cầm đồ Như T, địa chỉ tại thôn C1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình do anh Nguyễn Như T, sinh năm 1989 trú cùng địa chỉ là chủ. H mở cốp xe máy, thấy bên trong có 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy biển kiểm soát 17B1-751.19. H cầm giấy đăng ký xe và chiếc điện thoại trộm cắp được vào trong cửa hàng gặp anh Tuấn và thỏa thuận cầm cố điện thoại và xe máy để lấy số tiền 5.000.000 đồng. Số tiền trên H sử dụng để chi tiêu cá nhân.

Sáng ngày 29/10/2021, anh T phát hiện mất điện thoại và xe máy, không thấy H đâu. Nghi ngờ H trộm cắp tài sản của mình, anh T đã lên công an thành phố Thái Bình để trình báo và thông báo với bố mẹ H. Tối ngày 30/10/2021, H về nhà và thừa nhận với bà Trần Thị G là mẹ đẻ về việc trộm cắp xe máy và điện thoại đem đi cầm cố. Ngày 31/10/2021, vợ chồng ông M, bà G (là bố mẹ H) đã đến cửa hàng cầm đồ Như Tuấn gặp anh Tuấn chuộc lại 01 điện thoại di động Oppo F9; 01 xe máy nhãn hiệu Yamha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 17B1-751.19 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy biển số 17B1-751.19 H cầm cố trước đó với số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó ông M, bà G mang số tài sản trên trả lại cho anh Toàn. Ngày 01/11/2021, anh T tự nguyện giao nộp số tài sản trên cho Cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của bị hại anh Nguyễn Văn T, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Viết M, bà Trần Thị G, anh Nguyễn Như T đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Kết luận định giá tài sản số 50/KLĐG- HĐĐG ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thái Bình kết luận: Trị giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, màu tím thời điểm định giá tháng 10/2021: 2.000.000 đồng; Trị giá 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 17B1-751.19 thời điểm định giá tháng 10/2021: 4.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSTPTB ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Viết H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 50, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ

luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại 01 điện thoại di động điện thoại Oppo F9; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 17B1-751.19; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy của xe máy biển kiểm soát 17B1-751.19 cho anh Toàn. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, bị cáo hứa sẽ sửa chữa mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng : Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và còn được chứng minh bằng: Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập ngày 01/11/2021; Biên bản ghi nhận hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập ngày 09/11/2021 tại quán “Lẩu nướng 999”, địa chỉ số nhà 467, đường L, tổ 9, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Kết luận định giá tài sản số 50/KLĐG- HĐĐG ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 29/10/2021, tại quán “Lẩu nướng 999” địa chỉ tại số nhà 467, đường L, tổ 9, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Vũ Viết H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 trị giá 2.000.000 đồng và 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 17B1-751.19 trị giá 4.500.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 6.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn T. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Điều 173. Tội trộm cắp tài sản quy định: *“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...”* Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội và gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Bị cáo đã biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, có nơi cư trú rõ ràng, nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại 01 điện thoại di động điện thoại Oppo F9; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển số 17B1-751.19; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy của xe máy biển số 17B1-751.19 cho anh T là đúng quy định của pháp luật. Anh T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi

thiệt hại gì khác; Anh Nguyễn Như T đã nhận lại tiền cầm cố tài sản từ bà Trần Thị G (mẹ đẻ H) nên về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[6] Đối với bà Trần Thị G là người chuộc lại chiếc điện thoại và xe máy mà H cầm cố cho anh T hết số tiền 5.000.000 đồng. Bà G, ông M không yêu cầu H bồi hoàn số tiền trên nên không đặt ra giải quyết.

[7] Đối với anh Nguyễn Như T là người nhận cầm cố điện thoại và xe máy của H, anh T không biết là tài sản do H trộm cắp mà có nên nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T. Tuy nhiên hành vi cầm cố tài sản mà không có giấy ủy quyền hợp lệ của chủ sở hữu đã vi phạm và điểm e, khoản 2, Điều 11 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã có công văn đề nghị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Bình xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Viết H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Viết H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/02/2022.

Giao bị cáo Vũ Viết H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án

có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Viết H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Viết H, ông Vũ Viết M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/02/2022. Anh Nguyễn Văn T, bà Trần Thị G và anh Nguyễn Như T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương